

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 08/2020/DS-ST

Ngày 08/5/2020

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Ái.
2. Bà Nguyễn Thị Hôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 421/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-DS ngày 13/02/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: Số 49/6 Tổ B, Ấp B, xã T1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T2, sinh năm 1985 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Số 234 Tổ H, ấp P, xã P1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 11/11/2019, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị N trình bày: Do mối quan hệ quen biết, nên ngày 21/6/2017 bà có cho bà Nguyễn Thị Bích T mượn số tiền 115.000.000 đồng để bà T trả tiền cho bạn hàng vì bà T kinh doanh quần áo. Việc cho mượn này bà T có làm biên nhận. Bà T hứa 2 tháng trả lại số tiền trên cho bà. Sau 2 tháng bà T không trả tiền, bà T có năn nỉ cuối năm 2017 trả lại tiền và trả lãi 3%/tháng, nhưng bà T vẫn không trả mà cứ hẹn rất nhiều lần. Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích T trả cho bà số tiền vốn 115.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày Tòa thụ lý là 26 tháng (115.000.000 đồng x 1,125% x 26 tháng = 33.637.500 đồng).

Ngày 13/02/2020 và tại phiên tòa sơ thẩm, bà Nguyễn Thị N thay đổi yêu cầu khởi kiện. Bà Nguyễn Thị N chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích T trả số tiền vốn 115.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

- Bị đơn là bà Nguyễn Thị Bích T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng bà Nguyễn Thị Bích T vẫn không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Thị Bích T đều vắng mặt tất cả các lần Tòa án triệu tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Bích T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Bích T.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích T trả số tiền vốn 115.000.000 đồng theo biên nhận ngày 21/6/2017. Bà Nguyễn Thị Bích T thì không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị N. Theo biên nhận ngày 21/6/2017 thể hiện bà Nguyễn Thị Bích T có mượn của bà Nguyễn Thị N số tiền là 115.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, buộc bà Nguyễn Thị Bích T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 115.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích T trả số tiền 115.000.000 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ với số tiền 115.000.000 đồng, nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 5.750.000 đồng (115.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

- Buộc bà Nguyễn Thị Bích T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 115.000.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành chưa thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu 5.750.000 đồng đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.709.000 đồng, theo biên lai thu số 0000736 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

- Bà Nguyễn Thị N được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Bích T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Thủy